

Bước Ai

CHUẨN BỊ CHO CHỨNG NHẬN

Đây là tổng quan về các bước của hoạt động chứng nhận 4C. Mô tả chi tiết có thể tìm thấy trong Quy định Hệ thống 4C

Ghi chú

* Danh sách các từ **viết tắt** ở cuối tài liệu này

1 Thành lập Đơn vị 4C

- BQL** Nghiên cứu các yêu cầu của Hệ thống 4C ⁽¹⁾
- BQL** Chịu trách nhiệm về Đơn vị 4C ⁽²⁾
- BQL** Xác định:
 - những người trồng cà phê tham gia vào Hệ thống 4C, đó là đối tượng đồng ý thực hiện các yêu cầu của 4C và đồng ý cung ứng cà phê 4C cho BQL
 - tất cả các đối tượng thành phần khác của chuỗi cung ứng tham gia xử lý cà phê quả hoặc cà phê nhân khô, từ cà phê được sản xuất bởi những người trồng cà phê đã được xác định ở trên ⁽³⁾
- BQL** Thông tin tới tất cả các ĐTKD về các yêu cầu bền vững và yêu cầu chứng nhận của 4C ⁽¹⁾
- BQL** Tiếp nhận việc chấp thuận tham gia Đơn vị 4C của tất cả các ĐTKD ⁽⁴⁾
- BQL** Phân tích nội bộ mức độ tuân thủ của tất cả các ĐTKD và BQL đối với các yêu cầu của 4C, và xác định nhu cầu nâng cao ⁽⁵⁾
- BQL** Thực hiện các nguyên tắc trong Bộ Quy tắc 4C trong Đơn vị 4C, và xác nhận việc loại trừ việc không tuân thủ các điểm kiểm tra chính trong Đơn vị 4C

(1) Bộ Quy tắc 4C, Quy định Hệ thống 4C

(2) Một Đơn vị 4C bao gồm và bao phủ tất cả các loại hình nông hộ riêng lẻ hoặc theo nhóm, và các loại hình sản xuất/ cơ sở chế biến cà phê nhân

(3) Những đối tượng tham gia vào một Đơn vị 4C được gọi là các Đối tác Kinh Doanh (ĐTKD)

(4) Đồng thuận là yêu cầu bắt buộc và phải được minh chứng bằng văn bản

(5) BQL phải thực hiện các đánh giá nội bộ về việc tuân thủ các yêu cầu của 4C của các ĐTKD

QUY TRÌNH CHỨNG NHẬN

2 Đăng ký Đánh giá 4C

- BQL** Lựa chọn và ký hợp đồng với một trong số các TCCN hợp tác với 4C ⁽⁶⁾
- BQL** Điền thông tin vào hồ sơ đăng ký và gửi các tài liệu này cho TCCN đã được chọn ⁽⁷⁾
- TCCN** Đánh giá và phê duyệt hồ sơ đăng ký
- TCCN** Đăng ký việc đăng ký này trên cổng thông tin điện tử 4C
- BQL** Chấp thuận phiên bản mới nhất của Điều khoản sử dụng dành cho BQL của 4C và xác nhận việc đăng ký trên cổng thông tin điện tử 4C
- 4C** Phê chuẩn việc đăng ký trên cổng thông tin điện tử 4C và cấp cho BQL một số đăng ký 4C duy nhất (nếu đó là một Đơn vị 4C mới)
- TCCN** Thực hiện đánh giá rủi ro để xác định cỡ mẫu và lựa chọn mẫu cho cuộc đánh giá ⁽⁸⁾

(6) Danh sách các TCCN hợp tác với 4C có sẵn trên trang web của 4C

(7) Hồ sơ đăng ký bao gồm SĐĐTKD và KHNC. KHNC không bị bắt buộc đối với cuộc đánh giá chứng nhận ban đầu. Các biểu mẫu đều có sẵn trên trang web của 4C

Trong trường hợp không thể thực hiện đánh giá tại hiện trường do các yếu tố bất khả kháng, có thể áp dụng quy trình đánh giá từ xa. Chi tiết xem trong quy định của 4C về đánh giá từ xa.

(8) Xem Quy định Hệ thống 4C, Chương 7. Các yếu tố rủi ro bổ sung phải được đánh giá trong trường hợp áp dụng đánh giá từ xa. Xem các quy định của 4C về đánh giá từ xa.

Bước	Ai	
	TCCN	Chuẩn bị và đăng ký kế hoạch đánh giá, tải nộp báo cáo đánh giá rủi ro GRAS lên cổng thông tin điện tử 4C ⁽⁹⁾
	4C	Thông báo việc tiếp nhận kế hoạch đánh giá ⁽¹⁰⁾

(9) Xem Quy định Hệ thống 4C, Chương 6.4

(10) Đánh giá phải được thực hiện trong vòng 6 tháng kể từ ngày được 4C phê chuẩn

3 Thực hiện Đánh giá 4C

TCCN	Đánh giá việc tuân thủ của BQL và của các ĐTKD đối với các yêu cầu của 4C, trong thời vụ thu hoạch, sử dụng phiên bản mới nhất của các tài liệu thích hợp của 4C ⁽¹¹⁾
TCCN	Chuẩn bị báo cáo đánh giá bằng cách điền kết quả vào danh mục kiểm tra đánh giá và trang kết quả đánh giá
BQL	Làm việc để loại bỏ các điểm không tuân thủ đối với các điểm kiểm tra chính đã được phát hiện trong cuộc đánh giá, trong khung thời gian TCCN đề nghị ⁽¹²⁾
TCCN	Thực hiện đánh giá hồ sơ hoặc đánh giá thêm tại hiện trường để khẳng định việc tuân thủ của ĐTKD và BQL, và cập nhật trang kết quả đánh giá một cách thích hợp
TCCN	Đưa ra khuyến nghị chứng nhận
TCCN	Đăng tải báo cáo đánh giá lên cổng thông tin điện tử 4C để tự động xuất ra KHNC
BQL	Điền thông tin vào KHNC đã được xuất tự động và trình bày kế hoạch này cho TCCN trong khung thời gian TCCN yêu cầu ⁽¹³⁾

(11) Các tài liệu thích hợp của 4C bao gồm biểu mẫu danh mục kiểm tra đánh giá 4C, SĐĐTKD, và KHNC. Hai tài liệu cuối này đã được cung cấp trong bước nộp hồ sơ đăng ký và sẽ được kiểm tra sự chính xác trong quá trình đánh giá

(12) Để xác nhận việc loại bỏ, BQL phải yêu cầu có một đánh giá để TCCN xác minh và thẩm định để có thể nhận được quyết định cấp chứng nhận. Quyết định chứng nhận phải được TCCN thực hiện chậm nhất là trong vòng 60 ngày dương lịch tính từ sau ngày cuối cùng của cuộc đánh giá, cùng với việc tải nộp tất cả các tài liệu chứng nhận.

(13) KHNC được xây dựng dựa vào các điểm không tuân thủ đối với các điểm kiểm tra phụ, được xác định trong cuộc đánh giá. Xem Quy định Hệ thống 4C, Chương 4.3.3

4 Thẩm định Đánh giá 4C

TCCN	Thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá và KHNC cùng với các tài liệu thích hợp khác, cũng như các bằng chứng ⁽¹⁴⁾
------	---

(14) Nếu cần thiết, chuyên gia thẩm định của TCCN sẽ liên hệ với BQL để biết thêm các chi tiết hoặc để làm rõ vấn đề

5 Quyết định Chứng nhận

TCCN	<p>Ra quyết định chứng nhận trong khung thời gian yêu cầu là 60 ngày ⁽¹⁵⁾ và tải nộp tất cả các thông tin và tài liệu thích hợp lên cổng thông tin điện tử 4C ⁽¹⁶⁾</p> <ul style="list-style-type: none"> Trong trường hợp ra quyết định chứng nhận, cấp chứng nhận cho Đơn vị 4C thông qua cổng thông tin điện tử 4C <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin: 10px 0;"> <p>Chứng nhận 4C xác nhận sự tuân thủ của người sở hữu chứng nhận đối với các yêu cầu của 4C. Chứng nhận có giá trị 3 năm và là đối tượng của đánh giá theo dõi và/hoặc đánh giá uy tín tại bất kỳ thời điểm nào trong cấp độ chứng nhận 3 năm ⁽¹⁷⁾</p> </div> <ul style="list-style-type: none"> Trong trường hợp quyết định không cấp chứng nhận, phải thực hiện một cuộc đánh
------	--

(15) Kể từ sau ngày cuối cùng của cuộc đánh giá

(16) Các thông tin và tài liệu thích hợp bao gồm báo cáo đánh giá, trang báo cáo đánh giá đã được ký, SĐĐTKD, và KHNC. Chuyên gia thẩm định có quyền đưa ra quyết định chứng nhận thay thế khuyến nghị của chuyên gia đánh giá.

(17) TCCN cấp chứng nhận sẽ chịu trách nhiệm về việc tuân thủ của Đơn vị 4C đối với các yêu cầu của 4C trong thời gian chứng nhận có hiệu lực cho đến khi BQL quyết định thay đổi TCCN.

Nếu thực hiện một đánh giá từ xa thì một cuộc đánh giá tại hiện trường phải được thực hiện bổ sung. Chi tiết xem trong quy định của 4C về đánh giá từ xa.

Bước	Ai		
		<p>giá mới đầy đủ khi Đơn vị 4C đã sẵn sàng tuân thủ các yêu cầu của 4C</p>	
	4C	<p>Phê chuẩn nội bộ các tài liệu chứng nhận ⁽¹⁸⁾</p>	<p>(18) 4C có thể liên lạc với TCCN và/hoặc BQL để làm rõ trong trường hợp có quan ngại</p>
	4C	<p>Công bố chứng nhận trên trang web của 4C</p>	
		<p>DUY TRÌ GIẤY CHỨNG NHẬN</p>	
6		<p>Liên tục Nâng cao ⁽¹⁹⁾</p>	<p>(19) Các trách nhiệm của BQL và các ĐTKD được nêu dưới đây được áp dụng trong suốt thời kỳ có hiệu lực của chứng nhận</p>
	BQL	<p>Thực hiện các biện pháp nâng cao trong Đơn vị 4C như được nêu trong KHCN, trong giai đoạn 3-năm của chứng nhận, trong đó chỉ ra tiến độ thực hiện của từng năm thông qua các CNTN (xem ở dưới đây)</p>	<p>(20) Xem Quy định Hệ thống 4C, Chương 9</p>
	BQL	<p>Giám sát năng lực tuân thủ của các ĐTKD và có thể thực hiện báo cáo với 4C</p>	
	BQL	<p>Đo lường kết quả và tác động của các hoạt động nâng cao</p>	
	BQL	<p>Báo cáo hàng năm với 4C về lượng bán cà phê được chứng nhận 4C thông qua cổng thông tin điện tử 4C ⁽²⁰⁾</p>	
	BQL / ĐTKD	<p>Tiếp nhận các đánh giá giám sát hoặc đánh giá uy tín tại văn phòng của BQL và tại các ĐTKD được lựa chọn, nếu được yêu cầu</p>	
7		<p>Cập nhật Thường niên – Cuối năm 1</p>	
	BQL	<p>Cập nhật SĐĐTKD và KHCN ⁽²¹⁾</p>	<p>(21) Xem Quy định Hệ thống 4C, Chương 5.3.2</p>
	BQL	<p>Gửi các tài liệu được cập nhật cho TCCN được hợp đồng</p>	
	TCCN	<p>Đánh giá CNTN1 ⁽²²⁾</p>	<p>(22) Nếu cần thiết, một cuộc đánh giá bổ sung hoặc đánh giá giám sát có thể được thực hiện sau đó để đảm bảo việc thực hiện các yêu cầu của 4C. Xem Quy định Hệ thống 4C, Chương 6.1</p>
	TCCN	<p>Ra quyết định duy trì giấy chứng nhận và:</p> <ul style="list-style-type: none"> Nếu quyết định là có duy trì, phải đăng tải các tài liệu của CNTN1 lên cổng thông tin điện tử 4C ⁽²³⁾ Nếu quyết định là không duy trì, phải đăng tải các tài liệu của CNTN1 lên cổng thông tin điện tử 4C và ngay lập tức rút lại giấy chứng nhận thông qua cổng thông tin điện tử 4C 	
8		<p>Cập nhật Thường niên – Cuối năm 2</p>	
	BQL	<p>Cập nhật SĐĐTKD và KHNC ⁽²¹⁾</p>	<p>(23) Thời hạn để TCCN đánh giá, phê duyệt và đăng tải các tài liệu là 60 ngày kể từ sau ngày đến hạn nộp CNTN. Việc hợp tác kịp thời giữa BQL và TCCN là rất quan trọng.</p>
	BQL	<p>Gửi các tài liệu đã được cập nhật cho TCCN được hợp đồng</p>	
	TCCN	<p>Đánh giá CNTN2 ⁽²²⁾</p>	
	TCCN	<p>Ra quyết định duy trì chứng nhận và:</p> <ul style="list-style-type: none"> Nếu quyết định là có duy trì, phải đăng tải các tài liệu của CNTN2 lên cổng thông tin điện tử 4C ⁽²³⁾ 	

Bước Ai

- Nếu quyết định là không duy trì, phải đăng tải các tài liệu của CNTN2 lên cổng thông tin điện tử 4C và ngay lập tức rút lại giấy chứng nhận thông qua cổng thông tin điện tử 4C

9

Nộp hồ sơ Chứng nhận lại

BQL

Bắt đầu lại từ Bước 1 ⁽²⁴⁾

(24) Trong trường hợp đánh giá bổ sung hoặc đánh giá giám sát, cũng cần phải bắt đầu lại từ bước 1

CÁC CHỮ VIẾT TẮT

CNTN 1	Cập nhật Thường niên 1
CNTN 2	Cập nhật Thường niên 2
ĐTKD	Đối tác Kinh doanh
SĐĐTKD	Sơ đồ Đối tác Kinh Doanh
TCCN	Tổ chức Chứng nhận
KHNC	Kế hoạch Nâng cao
GRAS	Dịch vụ Đánh giá Rủi ro Toàn cầu
BQL	Ban Quản lý
ĐKSD	Điều khoản Sử dụng